TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. NHATRANG -TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **37** /2024/DSST
Ngày: 30/5/2024
V/v: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Bà **Nguyễn Thị Nam Hoa**

- *Các Hội thẩm nhân dân* : Ông **Huỳnh Ích Trí**

Bà **Nguyễn Ngọc Khánh Trân**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thư Thư** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:*

Bà **Nguyễn Cẩm Nhung** - Kiểm sát viên

Ngày 30/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên toà xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 173/2023/ TLST - DS ngày 19 tháng 5 năm 2023, về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39 /2024/QĐXX-ST ngày 22 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2024/QĐST-DS ngày 16/5/2024, giữa các đương sự :

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP S - H**

Địa chỉ: THĐ, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông **Đỗ QH** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn TK** (Theo Giấy ủy quyền số 73/2023/UQ- SHB.KH ngày 10/3/2023).

Ông K có đơn xin xét xử vắng mặt

- *Bị đơn*: Ông **Trương TH** và bà **Phan Thị TV**

Cùng địa chỉ: 66 Vạn Hòa, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 02/03/2023, tại các bản tự khai đại diện theo ủy quyền lại của Ngân hàng TMCP S - H ông Nguyễn TK trình bày:

Tại Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 110/2019/HĐTDTDH-CN/SHB.120301 ngày 27/12/2019, Ngân hàng TMCP S - H đã cho ông Trương TH và bà Phan Thị TV vay số tiền 330.000.000 đồng để thanh toán tiền mua xe ô tô

Hyundai Accent biển số 79A-279.95. Thời hạn vay: 84 tháng; Gốc và lãi trả hàng tháng vào ngày 25; Lãi suất cho vay: 13,2%/năm cố định trong 03 tháng đầu kể từ ngày giải ngân và được điều chỉnh 03 tháng/lần; Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất vay trong hạn. Để đảm bảo khoản vay trên ông Trương TH, bà Phan Thị TV đã thế chấp cho Ngân hàng chúng tôi Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 051690 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 19/12/2019 đứng tên ông Trương TH, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 54/2019/HĐTC-CN/SHB.120301 ngày 27/12/2019. Trong quá trình vay vốn ông Trương TH, bà Phan Thị TV đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ được quy định trên Hợp đồng tín dụng về trả nợ vay.

Ngân hàng chúng tôi yêu cầu ông Trương TH và bà Phan Thị TV phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc tính đến ngày 30/5/2024 là 330.751.102 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 239.800.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 82.203.372 đồng; Nợ lãi quá hạn: 8.747.730 đồng).

Ông Trương TH và bà Phan Thị TV phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng chúng tôi số tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn phát sinh theo lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn được quy định tại hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 31/5/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Nếu bên vay không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng chúng tôi có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản đảm bảo của khoản vay là xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, số loại ACCENT, biển số 79A-279.95. Chi tiết theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 051690 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 19/12/2019 đứng tên ông Trương TH để thu hồi toàn bộ khoản nợ vay cho Ngân hàng. Trong trường hợp số tiền phát mại, thu hồi nợ từ tài sản thuộc sở hữu của ông Trương TH và bà Phan Thị TV vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì ông Trương TH và bà Phan Thị TV phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản vay.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết và cấp, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Trương TH và bà Phan Thị TV nhưng đều vắng mặt không có lý do. Không có lời khai của ông Huy và bà Vân trong hồ sơ vụ án, không có ý kiến phản hồi gì liên quan đến chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cũng như ý kiến về việc có hay không yêu cầu phản tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S - H đối với ông Trương TH và bà Phan Thị TV là có cơ sở, yêu cầu về cách tính lãi để thu hồi nợ là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 91, 92, 94 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 463 và 466 của Bộ luật dân sự 2015 nên đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Trương TH và bà Phan Thị TV phải trả cho Ngân hàng TMCP S - H số tiền gốc và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 30/5/2024 là: 330.751.102đồng (Trong đó: Nợ gốc: 239.800.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 82.203.372 đồng; Nợ lãi quá hạn: 8.747.730 đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 31/5/2024 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ theo mức lãi suất do các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 110/2019/HĐTDTDH-CN/SHB.120301 ngày 27/12/2019. Trường hợp ông Trương TH và bà Phan Thị TV không thanh toán trả cho Ngân hàng nợ gốc và lãi thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản đảm bảo để thi hành án. Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các bên đương sự được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng**:

1.1. Ngân hàng TMCP S - H khởi kiện ông Trương TH và bà Phan Thị TV. Đây là tranh chấp phát sinh trong dân sự giữa cá nhân và tổ chức Ngân hàng. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nên Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang thụ lý, giải quyết vụ án dân sự và xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp hợp đồng tín dụng.

1.2. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết, cấp, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Trương TH và bà Phan Thị TV nhưng đều vắng mặt không có lý do tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai, tiếp cận chứng cứ, hòa giải và tại các phiên tòa sơ thẩm. Vì vậy, căn cứ điểm b

khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] **Về nội dung**:

2.1. Hợp đồng tín dụng số 110/2019/HĐTDTDH-CN/SHB.120301 ngày 27/12/2019 và Hợp đồng thế chấp tài sản số 54/2019/HĐTC-CN/SHB.120301 ngày 27/12/2019 là những tình tiết sự kiện đã được ghi trong văn bản và được công chứng, chứng thực hợp pháp. Căn cứ vào khoản 1 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

2.2.Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Trương TH và bà Phan Thị TV đã thanh toán được 171.144.327đồng (bao gồm 90.200.000 đồng tiền gốc; 78.019.801 đồng tiền lãi trong hạn và 2.924.526 đồng tiền lãi quá hạn). Kể từ ngày 02/3/2023 đến nay ông Trương TH và bà Phan Thị TV liên tiếp vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng và vi phạm thời hạn trả nợ theo quy định tại Điều 5 của hợp đồng tín dụng số 110/2019/HĐTDTDH-CN/SHB.120301 ngày 27/12/2019 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Do đó, việc Ngân hàng TMCP S - H khởi kiện yêu cầu ông Trương TH và bà Phan Thị TV trả nợ do vi phạm hợp đồng tín dụng là có cơ sở.

2.3. Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP S - H về việc yêu cầu ông Trương TH và bà Phan Thị TV phải trả cho Ngân hàng các khoản tiền tổng cộng là: 330.751.102đồng (Trong đó: Nợ gốc: 239.800.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 82.203.372 đồng; Nợ lãi quá hạn: 8.747.730 đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 31/5/2024 cho đến khi trả hết nợ gốc cho Ngân hàng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng tín dụng số 110/2019/HĐTDTDH-CN/SHB.120301 ngày 27/12/2019 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP S - H với ông Trương TH và bà Phan Thị TV trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ, các bên tham gia trong giao dịch này có quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

Lãi suất, phí được tiếp tục tính kể từ ngày 31/5/2024 trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 110/2019/HĐTDTDH-CN/SHB.120301 ngày 27/12/2019 cho đến khi ông Trương TH và bà Phan Thị TV thanh toán xong khoản nợ là phù hợp với Điều 3 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối

cao; Nghi định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm và Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghi định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; Điều 463 và 466 của Bộ luật dân sự năm 2015**.** Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời K của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Từ những nhận định trên buộc ông Trương TH và bà Phan Thị TV phải thanh toán số tiền còn nợ cho Ngân hàng TMCP S - H tính đến ngày xét xử sơ thẩm (30/5/2024), tổng cộng số tiền là: 330.751.102 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 239.800.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 82.203.372 đồng; Nợ lãi quá hạn: 8.747.730 đồng).

2.4. Đối với yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của Ngân hàng TMCP S - H:

Xét: Hợp đồng thế chấp tài sản số 54/2019/HĐTC-CN/SHB.120301 ngày 27/12/2019 giữa Ngân hàng và ông Trương TH và bà Phan Thị TV đã được công chứng và đăng ký thế chấp tại Văn phòng Công chứng Trung Tâm, nên hợp đồng thế chấp này là hợp pháp. Tại Điều 1 của hợp đồng thế chấp có các nội dung thế chấp như sau: *"Tài sản thế chấp theo Hợp đồng này là tài sản thuojc quyền sở hữu hợp pháp caut bên B gồm: xe ô tô con nhãn hiệu Hyundai; số máy: G4LCF716220; số loại: ACCENT; số khung: 41BAKN026859; biển số: 79A-279.95; màu sơn: bạc. Ngoài ra tại mục 1.2 Điều 1 của Hợp đồng này còn quy định tài liệu liên quan đến tài sản thế chấp gồm: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 051690 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 19/12/2019, biển kiểm soát 79A-279.95 đứng tên Trương TH"*. Do vậy, khi ông Trương TH và bà Phan Thị TV vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi của hợp đồng là xâm phạm quyền lợi của Ngân hàng TMCP S - H nên tài sản thế chấp mà ông Trương TH và bà Phan Thị TV đã thế chấp cho Ngân hàng để bảo lãnh cho khoản nợ vay của ông Trương TH và bà Phan Thị TV sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật trong quá trình thi hành án nếu ông Trương TH và bà Phan Thị TV không thi hành các khoản nợ trên.

Xét yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông Trương TH và bà Phan Thị TV không thanh toán trả cho Ngân hàng nợ gốc và lãi thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản đảm bảo để thi hành án. Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng thế chấp 54/2019/HĐTC-CN/SHB.120301 ngày 27/12/2019 giữa Ngân hàng và ông Trương TH và bà Phan

Thị TV được Công chứng viên - Văn phòng công chứng Trung Tâm chứng thực có giá trị pháp lý nên được chấp nhận.

[3] Quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[4] Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng TMCP S - H tự nguyện chịu *(đã nộp, đã chi)*.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S - H được chấp nhận nên bị đơn ông Trương TH và bà Phan Thị TV phải chịu án phí DS-ST đối với số tiền 330.751.102 đồng theo quy định của pháp luật.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP S - H số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0011560 ngày 08/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35;điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 244; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 302, 305, 424 , 471, 474, 476 Bộ luật dân sự 2005; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự 2015.

Cắn cứ Điều 3 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S - H về việc:*"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* đối với bị đơn ông Trương TH và bà Phan Thị TV.

1.1. Buộc bị đơn ông Trương TH và bà Phan Thị TV phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S - H số tiền 330.751.102 đồng *(Ba trăm ba mươi triệu bảy trăm năm mươi mốt nghìn một trăm lẻ hai đồng)*. Trong đó: Nợ gốc: 239.800.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 82.203.372 đồng; Nợ lãi quá hạn: 8.747.730 đồng.

1.2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (31/5/2024) ông Trương TH và bà Phan Thị TV còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng 110/2019/HĐTDTDH-CN/SHB.120301 ngày 27/12/2019.

2. Xử lý tài sản thế chấp: Khi ông Trương TH và bà Phan Thị TV thanh toán xong khoản tiền nêu trên thì Ngân hàng TMCP S - H có trách nhiệm trả lại cho ông Trương TH và bà Phan Thị TV bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 051690 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 19/12/2019, biển kiểm soát 79A-279.95 đứng tên Trương TH.

Trường hợp ông Trương TH và bà Phan Thị TV không thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP S - H nợ gốc và lãi thì Ngân hàng TMCP S - H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản đảm bảo để thi hành án.

3. Về án phí: Ông Trương TH và bà Phan Thị TV phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 16.537.555 đồng *(mười sáu triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm năm mươi lăm ngàn đồng)* .

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP S - H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 7.000.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0011560 ngày 08/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

4. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng TMCP S - H tự nguyện chịu *(đã nộp, đã chi).*

Quy định chung: *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại theo trình tự phúc thẩm

***** *Nơi nhận:*
- TAND tỉnh Khánh Hòa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- VKSND Tp. Nha Trang;
- THADS Tp. Nha Trang;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, án văn.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nam Hoa

Nơi nhận:
- Toà án ND Tỉnh Khánh Hoà
- VKS TP Nha Trang.
- THA Dân sự TP Nha Trang
- Người tham gia tố tụng
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nam Hoa